TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - TÂY NINH
Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 24-7-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Dân An.

2. Ông Lê Công Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thuý Vân – Là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Thiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Quý H, sinh năm 1985, tại H; Số căn cước công dân: 042085000575, cấp ngày 28/01/2025.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ mới: Tổ 14, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: P, Nhà cho thuê tháng Phú Thịnh P, số C, hẻm A, đường H, Khu phố D, Phường C, thành Phố T, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ mới: Khu phố D, phường T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Thiên H1 và bà Đồng Thị Á; Có vợ là Trần Thị H2; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

+ Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 109/2010/HSST ngày 23/9/2010, Toà án nhân dân thị xã Tây Ninh (Toà án nhân dân Thành Phố Tây Ninh) áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo tài sản". (Đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/4/2025 đến ngày 25/4/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay có mặt tại tòa.

- *Bị hại:* Chị **Nguyễn Thị B,** sinh năm 1972 (vắng mặt)**.**

Địa chỉ: Khu phố L, Phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ mới: Khu phố L, Phường H, tỉnh Tây Ninh.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

Anh **Nguyễn Trung H3,** sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ mới: Ấp Đông H4, xã T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/4/2025, Trần Quý H đến đình L thuộc ấp B, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh phụ cúng đình thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 70G1-508.20 của chị Nguyễn Thị B, để trong sân đình, trên xe cắm sẵn chìa khoá công tắc, không có người trông coi. H nảy sinh ý định chiếm đoạt, H tiến đến xe mô tô, lén lút mở công tắc, nổ máy rồi điều khiển đến tiệm cầm đồ "Hưng Phát 2" thuộc khu phố G, phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh do ông Huỳnh Trung H5, đứng tên trên giấy phép kinh doanh. Khi đến tiệm cầm đồ H gặp bà Nguyễn Thị H6 là quản lý của tiệm cầm đồ, H đưa Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đứng tên Nguyễn Thị B (do chị B để trong cốp xe H lấy được) và bản sao chứng thực căn cước công dân của H để làm hợp đồng cầm cố xe mô tô trộm của chị B với số tiền 12.000.000 đồng.

Ngày 17/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra mời Trần Quý H làm việc, H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng là xe mô tô bị mất trộm.

Kết luận định giá tài sản số: 06/KLĐG-TTHS ngày 21/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã H, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô biển số 70G1-508.20, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn trắng, số máy JF66E0082081, số khung: 5816GY082048, đăng ký lần đầu ngày 05/01/2017, giá 15.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSHT ngày 25 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Quý H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quý H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quý H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận tài sản đã trả cho bị hại xong, bị hại bà Nguyễn Thị B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung H3 yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Bị cáo H đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên cơ quan Công an tỉnh T, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Lúc 08 giờ ngày 15/4/2025, tại đình L thuộc ấp B, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Trần Quý H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô biển số 70G1-508.20, nhãn hiệu Honda Vision của Nguyễn Thị B với giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quý H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được

pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Do đó cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục các bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quý H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng của bị cáo Trần Quý H không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc trắng xanh thẳng đứng;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, trên nón có in hình tem "HONDA";
- 01 (một) đôi dép mũ màu xám, quai ngang;
- 01 (một) quần jean màu xanh, trên lưng quần có ghi chữ "BESS JEANS).

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường anh Nguyễn Trung H3 số tiền 12.000.000 đồng.

[6]. Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Quý H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quý H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quý H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận bà Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo Trần Quý H có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Trung H3 số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng của bị cáo Trần Quý H không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc trắng xanh thẳng đứng;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, trên nón có in hình tem "HONDA";
- 01 (một) đôi dép mũ màu xám, quai ngang;
- 01 (một) quần jean màu xanh, trên lưng quần có ghi chữ "BESS JEANS).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Quý H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Khu vực 10 – Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 10 – Tây Ninh;
- CQĐT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

- Lưu: Hồ sơ, tập án.

Phạm Thị Kim Nương